TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BA ĐỒN** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2018/QĐST-HNGĐ	*Ba Đồn, ngày 28 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 75/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2018, giữa:

1. Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị H – sinh năm 1990

Địa chỉ: thôn B, xã T, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

2. Bị đơn: anh Hồ Tiến P – sinh năm 1984

Địa chỉ: thôn B, xã T, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị H và anh Hồ Tiến P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị H và anh P thống nhất quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Hồ Gia H1 – sinh ngày 09/12/2011 và Hồ Gia L – sinh ngày 09/6/2015; sau khi ly hôn giao con Hồ Gia H1 cho anh Hồ Tiến P trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Hồ Gia L cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng; không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: hai bên thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận phân chia tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

- Về án phí: hai bên thống nhất chị Nguyễn Thị H chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002181 ngày 14 tháng 5 năm 2018, chị H đã nộp đủ tiền án phí theo quy định và được trả lại 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-VKSND thị xã B;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Các đương sự;
- UBND p. M, tx. H, t. Nghệ An;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu